

Bản án số: 66/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 08 năm 2024

V/v “Tranh chấp yêu cầu chấm dứt  
việc nuôi con nuôi”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

\*\*\*

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIÊU TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Cơ**

2. Ông **Nguyễn Công Chi**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thuỳ Trang- Cán bộ Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 30 tháng 08 năm 2024, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 292/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2024, về việc “Tranh chấp yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị C**, sinh năm 1966 và ông **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1964; Cùng trú tại: **Tổ B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng**. Có mặt.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm 2005; Địa chỉ: **Tổ B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng**. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* *Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà **Trần Thị C** và Ông **Nguyễn Trọng T** trình bày:*

Ngày 11/7/2005, do có nhu cầu nuôi con nuôi và được sự đồng ý của bà **Nguyễn Thị Ngọc T1** (mẹ đẻ của bà **Nguyễn Thị Thanh V**) viết giấy tự nguyện giao cháu **Nguyễn Thị Thanh V** cho vợ chồng bà **C**, ông **T** nuôi dưỡng. Do đó vợ chồng bà **C**, ông **T** đã nhận nuôi **Nguyễn Thị Thanh V**, đi làm giấy và đứng tên trên giấy khai sinh cho **V** và nuôi dưỡng cho đến nay.

Thời gian gần đây bà **Nguyễn Thị Thanh V** là cô gái đã trưởng thành có những đua đòi quá mức, dính vào rất nhiều tệ nạn xã hội và không còn biết nghe lời vợ chồng bà **C**, ông **T**. Nên ngày 25/7/2023 bà **V** đã tự viết giấy “ĐƠN XIN CHUYỂN QUYỀN NUÔI CON” có nội dung không muốn sống trong căn nhà ba mẹ nuôi là bà **C** và ông **T** nữa. Từ lý do trên nay bà **Trần Thị C** và ông **Nguyễn Trọng T** làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân

dân quận Liên Chiểu giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 02/7/2005.

*\* Tại đơn trình bày và xin được vắng mặt trong quá trình tố tụng tại Tòa án, Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V trình bày:*

Bà Nguyễn Thị Thanh V xác nhận đã được mẹ Trần Thị C và ba Nguyễn Trọng T nuôi từ khi mới lọt lòng, nay bà đã trưởng thành và gần đây bà đã lâm vào các tệ nạn xấu, không còn nghe lời ba mẹ nuôi nữa. Bà V đã viết đơn xin chuyển quyền nuôi con có nội dung là: Con xin phép không sống trong căn nhà ba mẹ nuôi nữa. Từ những lý do trên nên ba mẹ nuôi làm đơn gửi Tòa án yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bà không có ý kiến gì và đồng ý. Bà xác định hiện tại đã nhận đầy đủ các văn bản tố tụng..... của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, nhưng vì điều kiện ở xa nên không thể tham gia trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa được. Do đó bà Nguyễn Thị Thanh V đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V có cư trú tại quận L, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về nội dung:

Căn cứ Giấy khai sinh số 197 ngày 25/10/2005 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng cấp cho Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 02/7/2005, tại mục họ và tên mẹ ghi Trần Thị C, sinh năm 1966; tại mục họ và tên cha ghi Nguyễn Trọng T, sinh năm 1964. Do đó, có cơ sở xác định ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C là cha mẹ của Nguyễn Thị Thanh V.

Căn cứ vào giấy tự nguyện cho con vào ngày 11/7/2005 của bà Nguyễn Thị Ngọc T1 (mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Thanh V) thể hiện: “*tự nguyện cho con cho cô C nuôi. Tôi xin hứa sẽ không quấy rối tới cuộc sống của bé. Có gì sai với lời hứa trên tôi xin chịu hoàn toàn những gì mà cô C làm. Tôi có nhận của cô C số tiền 2,5 triệu*”.

Xét, Nguyễn Thị Thanh V là con ruột của bà Nguyễn Thị Ngọc T1 nhưng được ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C nhận làm con nuôi. Nay chị V đã đủ tuổi thành niên, các đương sự đồng ý chấm dứt nhận nuôi con nuôi, nhận thấy yêu cầu nêu trên của các đương sự không trái với quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi Tòa án có cơ sở để xem xét. Từ đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C phải chịu 300.000đ án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi;

Căn cứ: Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: khoản 1 Điều 37; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

**1. Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C đối với bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 02/7/2005 (theo Giấy khai sinh số 197 ngày 25/10/2005 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng cấp).

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

### **2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:**

Ông Nguyễn Trọng T và bà Trần Thị C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000870 ngày 11/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**3. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND P.Hoà Minh, q.Liên Chiểu;
- Hồ sơ vụ án.

**Trần Nguyễn Thi Thi**